TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------
Bản án số: 132/2022/HSST *Ngày: 28/7/2022*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Đinh Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kình

Ông Nguyễn Ngọc Hấn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: *Bà Lê Thị Thảo* - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: *Ông Trần Việt Phương* - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/TLST - HS ngày 04/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/QĐXXST- HS ngày 15/6/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022/HS-QĐ ngày 28/6/2022 đối với bị cáo: **NGUYỄN THỊ N**, sinh ngày 15/02/1990, tại Hà Nội; ĐKHKTT: Xóm 7 A, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Tạm trú: số 35 ngõ 310/50/72 Nghi Tàm, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Th; Chồng: không có chồng, bị cáo có 04 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2022). Tiền án: Bản án số 03/2016/HSST ngày 04/01/2016, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2015. Ra trại ngày 30/5/2017; Bản án số 56/HSST ngày 22.4.2022, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2022 đến ngày 23/02/2022). Tiền sự: ngày 24/07/2013, Công an phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Cháu Lê Thị Hải Y, sinh ngày 22/01/2006.

Trú tại: Xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Phạm H, sinh năm 1966 (mẹ đẻ bị cáo, vắng mặt)

Trú tại: Xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Những người làm chứng:

1. Chị Lê Thị L, sinh năm 1981

HKTT: 404/15/3 đường T, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Chị Ngô Thị Hiền, sinh năm 1997.

HKTT: Tổ dân phố S, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 18/11/2021, cháu Lê Thị Hải Y đến Công an phường Hàng Bạc trình báo về việc bị trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64 Gb màu đen tại vỉa hè đối diện số 9 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và đưa Nguyễn Thị N cùng những người liên quan đến trụ sở Công an phường Hàng Bạc để làm rõ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 258/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone XS Max 64 Gb màu đen đã qua sử dụng trị giá 11.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, cháu Lê Thị Hải Y trình bày: Tối ngày 18/11/2021, cháu Y đi bộ ngắm cảnh bờ hồ Hoàn Kiếm cùng bạn là anh Nguyễn Hữu LuY. Cháu Y mang theo 01 điện thoại Iphone XS Max 64Gb màu đen, ốp màu xanh lá cây, lắp sim số 0333043913 để trong túi áo khoác bên phải. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cháu Y đi đến khu vực vỉa hè đối diện số 9 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội thì thấy túi áo bị chạm vào nên đã kiểm tra và phát hiện Nguyễn Thị N đang dùng tay phải thò vào túi áo khoác bên phải của cháu Y để lấy trộm điện thoại. Khi N định rút tay ra khỏi túi áo thì bị cháu Y giữ lại. Ngay sau đó có 03 đối tượng nam giới đi cạnh N tiến đến xô đẩy vào người cháu Y khiến cháu Y phải buông tay N ra. Lúc này, N đưa chiếc điện thoại của cháu Y cho một người trong số 03 đối tượng nam giới trên. Sau đó 03 đối tượng nam giới bỏ đi còn N bị cháu Y và anh LuY giữ lại và đưa về trụ sở Công an phường Hàng Bạc giải quyết. Chiếc điện

thoại kèm ốp điện thoại màu xanh trên cháu Y mua của một người không quen biết vào 5 ngày trước với giá 12.000.000 đồng. Đến nay chiếc ốp điện thoại đã cũ, không còn giá trị sử dụng. Về dân sự, cháu Lê Thị Hải Y không yêu cầu N phải bồi thường số tiền 11.000.000 đồng.

Những người làm chứng là chị Lê Thị Lan và chị Ngô Thị Hiền khai phù hợp với lời khai của cháu Lê Thị Hải Y và anh Nguyễn Hữu LuY. Tại thời điểm xảy ra sự việc, vị trí đứng của chị Lan và chị Hiền cách vị trí đứng của Nguyễn Thị N là khoảng 0,5m.

Về các đối tượng cùng thực hiện hành vi phạm tội với N, do N không khai nhận, tài liệu điều tra chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Cáo trạng số 66/CT - VKS ngày 08/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Thị N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai không thực hiện hành vi phạm tội, hiện nay bị cáo mới sinh con nhỏ, không có người chăm sóc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh và hành vi không phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên cáo trạng truy tố Nguyễn Thị N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điều 38, điểm n khoản 1 điều 51, điều 56 BLHS: đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 56/HSST ngày 22.4.2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án từ 19 đến 22 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vật chứng: không. Về dân sự: người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả phần tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng căn cứ vào lời khai của người làm chứng là chị Lan và chị Hiền không quen biết và không có mâu thuẫn gì với bị cáo đứng cách bị cáo 0,5m có nhìn thấy bị cáo cho tay phải vào túi áo khoác phải của chị Y lấy điện thoại và đưa cho 1 trong những người con trai đi cùng bị cáo để tẩu thoát, điện thoại không thu hồi được nên căn cứ vào lời khai của những người làm chứng khẳng định bị cáo có hành vi lấy trộm của chị Y 01 điện thoại di động theo kết

luận của Hội đồng định giá là 11.000.000 đồng là phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/11/2021, tại khu vực bờ hồ Hoàn Kiếm đối diện số 9 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị N đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại đi động Iphone XS Max 64 Gb màu đen trị giá 11.000.000 đồng kèm 01 ốp điện thoại màu xanh không có giá trị sử dụng của cháu Lê Thị Hải Y. Tài sản không được thu hồi được và chưa trả lại người bị hại. Cháu Lê Thị Hải Y không yêu cầu N bồi thường số tiền 11.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án đã xóa và 01 tiền án chưa thi hành án nên Hội đồng xét xử thấy phải xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến việc phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội khi đang mang thai để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có điều kiện thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hàng tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về vật chứng: không.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm n khoản 1 điều 51, điều 38, điều 56 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị N 07 (bảy)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) tháng tù của bản án số 56/HSST ngày 22/4/2022, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án là 14 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2022 đến ngày 23/02/2022).

2.Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3. Về vật chứng: không.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại, người ĐD HP
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm + HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hường